

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST
Ngày 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa:

Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị P, sinh năm 1960 tại Tây Ninh. Nơi ĐKKHKT: ấp Th, phường S, Thành phố N, tỉnh N; Tạm trú: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ph (đã chết) và bà Hà Thị Ch (đã chết); có chồng tên Phạm Văn T; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định số 25/QĐ-XPHC ngày 23/02/2021, Công an xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Lê Thị P với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 21/6/2021.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo P: Luật sư Nguyễn Thị Liên – Công ty Luật Hợp danh Tạ Nguyệt Thanh, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Lê Thị Tr, sinh năm 1990 tại Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (sinh năm 1957) và bà Nguyễn

Thị Th (sinh năm 1961); có chồng tên Trần Văn Kh; con có 01 người sinh năm 2011; tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 26/QĐ-XPHC ngày 23/02/2021, Công an xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, nộp phạt ngày 21/6/2021.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 01/6/2021, Công an xã Tân Hưng, huyện Tân Châu kiểm tra phát hiện tại khu vực phía sau nhà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961, thuộc tổ Z, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh N phát hiện Lê Thị P, Lê Thị Tr, Nguyễn Văn M, Lê Thị L, Bùi Tấn Đ, Lê Văn S, Nguyễn Thị N đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài bửu thắng, thua bằng tiền nên lập biên bản vụ việc và thu giữ vật chứng tại chiếu bạc gồm có 400.000 đồng, 40 lá bài tây và 09 bộ bài tây chưa sử dụng.

Kết quả điều tra xác định được: Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2021, P, Tr, M, L, Đ, S, N cùng rủ nhau đến nhà của Nguyễn Thị Th để đánh bài bửu thắng thua bằng tiền. Th là người chuẩn bị địa điểm, bài tây để đánh bạc, P là người làm cái, những người còn lại đặt tụ, mỗi tụ đặt cược từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng.

Vai trò, mức độ của bị cáo P, bị cáo Tr cùng những người tham gia đánh bạc như sau:

- Lê Thị P sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc, thắng được 200.000 đồng;
- Lê Thị Tr sử dụng 210.000 đồng để đánh bạc, thắng được 440.000 đồng;
- Lê Văn S sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc thua hết 200.000 đồng;
- Bùi Tấn Đ sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc thua hết 100.000 đồng;
- Nguyễn Thị N sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc thua hết 100.000 đồng;
- Nguyễn Văn M sử dụng 260.000 đồng để đánh bạc thua hết 150.000 đồng;
- Lê Thị L sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc thua hết 90.000 đồng.

Trong quá trình đánh bạc P có đưa cho Th 50.000 đồng tiền xu. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 4.170.000 đồng, thu trên chiếu bạc là 400.000 đồng.

Đối với Lê Thị P và Lê Thị Tr vào ngày 23/02/2021 đã bị Công an xã Tân Hưng, huyện Tân Châu xử phạm vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chấp hành nộp phạt ngày 21/6/2021. Nguyễn Văn M, Bùi Tấn Đ, Lê Văn S, Nguyễn Thị N, Lê Thị L, Nguyễn Thị Th không có tiền án, tiền sự.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thị P, Lê Thị Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả thu giữ vật chứng:

+ Tiền Việt Nam 6.220.000 đồng.

+ 40 lá bài tây.

+ 09 bộ bài tây chưa qua sử dụng.

- Kết quả kê biên tài sản: Lê Thị P, Lê Thị Tr không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

* Tại bản cáo trạng số: 106/CT-VKSTC ngày 11/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Lê Thị P và Lê Thị Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Thị Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Lê Thị P trình bày đem theo số tiền 1.900.000 đồng, nhưng chỉ lấy ra số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, còn 1.500.000 đồng là tiền bị cáo mua bảo hiểm nhưng không mua được, bị cáo để riêng. Bị cáo không phải là người làm cái xuyên suốt mà các đối tượng cùng tham gia đánh bạc làm cái xoay vòng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo P trình bày: Thống nhất với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu về tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị vì các lý do: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trình độ hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế; bị cáo đã lớn tuổi; số tiền bị cáo tham gia chơi đánh bạc là không lớn, quá trình điều tra bị cáo khai chỉ dùng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, 1.500.000 đồng còn lại bị cáo mua bảo hiểm, nhưng do hiểu biết hạn chế nên bị cáo ký tên xác nhận trong các biên bản lấy lời khai là toàn bộ số tiền 1.900.000 đồng bị cáo dùng để đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là không lớn nên mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là như nhau nên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị P 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Lê Thị Tr 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung các bị cáo từ 10.000.000 (Mười triệu) đồng đến 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thực hiện:

Khoảng 12 giờ ngày 01/6/2021, tại khuôn viên nhà bà Nguyễn Thị Th thuộc Tổ Z, ấp B, huyện C, Nguyễn Thị Th có hành vi cung cấp bài và địa điểm cho 07 đối tượng gồm Lê Thị Tr, Lê Thị P, Nguyễn Văn M, Lê Thị L, Bùi Tấn Đ, Lê Văn S, Nguyễn Thị N đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “Bài bửu”. Đến khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, sòng bạc bị Công an xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kiểm tra, phát hiện.

Số tiền thu trong người các đối tượng S, Đ, N, M, L có căn cứ xác định dùng để đánh bạc là 2.060.000 đồng.

Số tiền thu trong người bị cáo Tr có căn cứ xác định dùng để đánh bạc là 650.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo P trình bày số tiền 1.900.000 đồng mang theo dùng để đánh bạc. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo cho rằng chỉ dùng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, 1.500.000 đồng bị cáo dùng mua bảo hiểm y tế cho bản thân và chồng nhưng mua không được nên để riêng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo P cho rằng tại biên bản lấy lời khai vào lúc 15 giờ ngày 01/6/2021 (bút lục số 27), bị cáo cũng trình bày là số tiền 1.500.000 đồng chồng bị cáo đưa để mua bảo hiểm. Do đó, chỉ có căn cứ xác định số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 400.000 đồng.

Xét lời trình bày của bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo, thấy rằng: Tại biên bản kiểm tra, ghi nhận vụ việc ngày 01/6/2021 (bút lục 01) bị cáo Lê Thị P xác định: “*mang theo số tiền 1.900.000 đồng để tổ chức đánh bạc (bài bửu) thắng thua bằng tiền*”. Biên bản này có người chứng kiến là anh Lê Thanh Liêm chứng kiến xác nhận.

Tại biên bản xác minh tình tiết vi phạm bút lục số 27 như Luật sư trình bày, bị cáo xác định: “*Số tiền 1.900.000 đồng là số tiền của tôi, 1.500.000 đồng chồng tôi đưa để mua bảo hiểm y tế*”. Tuy nhiên, bị cáo cũng xác định “*... nhưng không mua được nên tôi cầm tiền để tham gia làm cái đánh bài bửu ăn thua bằng tiền tại nhà chị Thu.*”

Do đó, có cơ sở kết luận số tiền 1.900.000 đồng thu giữ trên người bị cáo P là toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc. Từ đó xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 4.170.000 đồng.

Bị cáo P và bị cáo Tr đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, lại tiếp tục vi phạm, do đó có căn cứ xác định bị cáo P và bị cáo Tr phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, vì cờ bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân có thể phát sinh nhiều hành vi trái pháp luật khác, cần có hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện các tình tiết trong vụ án, cụ thể:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Ngoài các tình tiết nêu trên, tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo P còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo P về các tình tiết như: trình độ hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế; bị cáo đã lớn tuổi, nhiều bệnh tật; số tiền bị cáo tham gia chơi đánh bạc là không lớn. Xét thấy các tình tiết mà Luật sư đưa ra không phải là căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không có căn cứ áp dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo P cho rằng bị cáo không phải là người làm cái xuyên suốt mà ai thích làm thì làm. Tuy nhiên, bị cáo và các đối tượng khác đều xác định đến thời điểm Công an xã Tân Hưng phát hiện thì các bị cáo đánh được 05 ván, đều do bị cáo P làm cái. Tại phiên tòa, bị cáo cũng xác định, sau khi được các đối tượng rủ chơi đánh bạc thì tất cả đều thống nhất bị cáo P là người làm cái, những người còn lại đặt tụ.

Do đó, bị cáo P tham gia đánh bạc với vai trò làm cái, số tiền dùng đánh bạc nhiều hơn nên phải chịu mức án cao hơn.

Xét thấy, các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên Hội đồng xét xử không cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo mức án cải tạo không giam giữ và giao cho UBND xã nơi bị cáo cư trú cùng gia đình có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục cũng không ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Việt Nam 6.220.000 đồng.

+ Số tiền 4.220.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

+ Số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Tr không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 40 lá bài tây và 09 bộ bài tây không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Nguyễn Văn M, Bùi Tấn Đ, Lê Văn S, Nguyễn Thị N, Lê Thị L có hành vi đánh bạc; Nguyễn Thị Th có hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình cho người khác đánh bạc nhằm mục đích thu lợi, nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- **Xử phạt bị cáo Lê Thị P 12** (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

- **Xử phạt bị cáo Lê Thị Tr 09** (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh được giao giám sát, giáo dục các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lê Thị P, Lê Thị Tr cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo P, bị cáo Tr có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án Hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Lê Thị P, Lê Thị Tr mỗi bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 4.220.000 (Bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn) đồng;

- Trả lại cho bị cáo Tr số tiền Việt Nam 2.000.000 (Hai triệu) đồng, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 40 (Bốn mươi) lá bài tây và 09 (Chín) bộ bài tây chưa qua sử dụng.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2021)

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Thị P, Lê Thị Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- UBND xã Tân Hưng;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Diễm My